

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 285/2019/HNGĐ -ST

Ngày: 05 – 12 – 2019

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 849/2019/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 907/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Hoàng M; Sinh năm: 1974; Cư trú tại: Số 137C, ấp 3, xã A, thành phố B, tỉnh C. Có mặt.

Bị đơn: Chị Lý Thúy Ng; Sinh năm: 1982; Cư trú tại: ấp 1, xã A, thành phố B, tỉnh C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Anh M và chị Ng kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện G, tỉnh H. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Ng chơi số đề, thiếu nợ nhiều, gia đình thường xuyên bất đồng quan điểm sống không thể hàn gắn được, nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên anh M xin được ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Có 03 đứa tên Huỳnh Hoàng Minh Th, sinh ngày 09/01/2012; Huỳnh Hoàng Minh Th1, sinh ngày 22/7/2014 và Huỳnh Hoàng Minh Th2, sinh ngày 22/7/2014, hiện các con đang sống chung với chị Ng. Khi ly hôn anh M đồng ý giao các con cho chị Ng nuôi và tự nguyện cấp dưỡng cho 03 con mỗi tháng 10.000.000đồng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh M khai không có.

Đối với chị Ng, Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Ng được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Anh M và chị Ng kết hôn năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã d, huyện G, tỉnh H, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Nay xét thấy hôn nhân giữa anh M và chị Ng có nhiều mâu thuẫn, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của anh M là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 03 đứa tên Huỳnh Hoàng Minh Th, sinh ngày 09/01/2012; Huỳnh Hoàng Minh Th1, sinh ngày 22/7/2014 và Huỳnh Hoàng Minh Th2, sinh ngày 22/7/2014, hiện các con đang sống chung với chị Ng. Tại phiên tòa anh M đồng ý giao 03 con cho chị Ng nuôi và tự nguyện cấp dưỡng cho 03 cháu 10.000.000đ/tháng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp với pháp luật nên chấp nhận, vì vậy tiếp tục giao 03 con cho chị Ng nuôi là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Anh M khai không có nên không xem xét giải quyết.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình anh M phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56,57,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Hoàng M được ly hôn với chị Lý Thúy Ng.

- Về con chung: Tiếp tục giao các cháu Huỳnh Hoàng Minh Th sinh ngày 09/01/2012; Huỳnh Hoàng Minh Th1, sinh ngày 22/7/2014 và Huỳnh Hoàng Minh Th2, sinh ngày 22/7/2014 cho chị Lý Thúy Ng nuôi. Anh M được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Công nhận sự tự nguyện của anh Minh cấp dưỡng cho 03 cháu Huỳnh Hoàng Minh Th Huỳnh Hoàng Minh Th1 và Huỳnh Hoàng Minh Th2 mỗi tháng 10.000.000đ cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh M không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh M khai không có.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm anh M phải chịu 300.000đ, ngày 07 tháng 10 năm 2019 anh đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0000867 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh M phải chịu 300.000đ khi bản án có hiệu lực (chưa nộp).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã D, huyện G, Tỉnh H;
- Đường sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ